

QUYẾT ĐỊNH
**Về việc công bố Danh sách cảng cá chỉ định
để xác nhận nguồn gốc thủy sản từ khai thác**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Luật Thủy sản ngày 21 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 15/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản;

Căn cứ Quyết định số 1976/QĐ-TTg ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy hoạch hệ thống cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Thông tư số 21/2018/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định ghi, nộp báo cáo, nhật ký khai thác thủy sản; công bố cảng cá chỉ định xác nhận nguồn gốc thủy sản từ khai thác; danh sách tàu cá khai thác thủy sản bất hợp pháp; xác nhận nguyên liệu, chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác;

Căn cứ báo cáo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố ven biển;

Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Thủy sản,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố Danh sách cảng cá chỉ định để xác nhận nguồn gốc thủy sản từ khai thác (Đợt III năm 2019) - Danh sách ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành đến hết ngày 30 tháng 9 năm 2020.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ; Tổng cục trưởng Tổng cục Thủy sản; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc Bộ, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng Nguyễn Xuân Cường (để b/c);
- UBND các tỉnh, thành phố ven biển;
- Sở NN&PTNT các tỉnh, thành phố ven biển;
- TT Thông tin Thủy sản (đăng Website);
- Lưu: VT, TCTS. (65b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Phùng Đức Tiến

DANH SÁCH CẢNG CÁ CHỈ ĐỊNH
ĐỀ XÁC NHẬN NGUỒN GỐC THỦY SẢN TỪ KHAI THÁC

(Kèm theo Quyết định số **1276**/BNN-TCTS ngày **19**/4/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

TT	Địa phương	Tên cảng cá	Loại cảng (*)	Địa chỉ	Điện thoại
1	Hải Phòng	Ngọc Hải	II	Ngọc Hải, Đồ Sơn, Hải Phòng	0225 386 3298
2	Nam Định	Ninh Cơ	I	Khu 21, Thị trấn Thịnh Long, Hải Hậu, Nam Định	0228 377 9098
3	Hà Tĩnh	Thạch Kim (Cửa Sốt)	II	Thạch Kim, Lộc Hà, Hà Tĩnh	0239 365 1272 0947 225 858
		Xuân Hội	II	Xuân Hội, Nghi Xuân, Hà Tĩnh	0239 365 1272 0947 225 858
4	Quảng Trị	Cửa Việt	I	Triệu An, Triệu Phong, Quảng Trị	0233 386 9298 0233 382 8568
		Cửa Tùng	II	Cửa Tùng, Gio Linh, Quảng Trị	0233 361 3967 0233 361 3966 0233 382 3568
5	Thừa Thiên Huế	Thuận An	I	Tân Cảng, Thuận An, Phú Vang, Thừa Thiên Huế	0234 385 6124
6	Quảng Nam	An Hòa	II	Tam Giang, Núi Thành, Quảng Nam	0235 356 1579
7	Quảng Ngãi	Tịnh Hòa	I	Tịnh Hòa, TP Quảng Ngãi, Quảng Ngãi	0255 368 7577
8	Trà Vinh	Định An	I	Khóm 3, TT Định An, Trà Cú, Trà Vinh	0294 368 6036

(*)Theo Quyết định số 1976/QĐ-TTg ngày 12/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy hoạch hệ thống cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.